

Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày 16/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tư Duy
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Ngọc Ánh
Ông Ngô Trung Tính
- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Thuyền
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph tham gia phiên tòa: Bà

Đỗ Thị Thanh Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Nguyễn Minh H, (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 07/12/1996 tại H.

Nơi cư trú: Số 37, C, pH S, Thành phố H; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 (Đã chết), con bà Hà Thị M, sinh năm 1963; Chồng: Vũ Văn N, sinh năm 1987 (Không đăng ký kết hôn); con: Có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Bản án số 92/2022/HSST ngày 27/10/2022 của Toà án nhân dân thị xã S- H xử phạt Nguyễn Minh H 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/5/2025; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2025 đến ngày 16/10/2025 được thay thế biện pháp tạm giam bằng Bảo lãnh. Hiện đang ở tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

1.2. Nguyễn Thành N, (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 04/6/1996 tại H.

Nơi đăng ký HKTT: Số 17/8 Lê Lợi, pH S, Thành phố H; nơi ở hiện tại: thôn T, xã L, tỉnh Ph. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1970, con bà Lại Tuyết L, sinh năm 1975; Vợ: Phùng Thị Th, sinh năm 1994; con: Có 01 con sinh năm 2021. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Ph. Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

1.3. Nguyễn Minh T, (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 10/10/1997 tại H.

Nơi đăng ký HKTT: Số 50 ngõ T, pH V, Thành phố H; nơi ở hiện tại: Số 85, khu tập thể M, ngõ 114, tổ 16, pH K, Thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974, con bà Nguyễn Phươn, sinh năm 1976; Chồng: Không; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Bản án số 93/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm - H xử phạt Nguyễn Minh T 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/01/2025; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Ph. Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Hà Thế H**, sinh năm 1998; HKTT: Khu L, xã V, tỉnh Ph.(Vắng mặt)

3. Người làm chứng: Anh **Hà Minh H**, sinh năm 1993; HKTT: Khu 5, xã V, tỉnh Ph.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 05/9/2025, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ph phối hợp cùng Công an xã V - Công an tỉnh Ph tiến hành mời Hà Thế H, sinh năm 1998, trú tại: khu L, xã V, tỉnh Ph đến trụ sở Công an xã V để làm việc. Quá trình làm việc, Hà Thế H tự khai nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy vào buổi tối ngày 04/9/2025. Tiến hành thử nhanh ma túy bằng nước tiểu đối với Hà Thế H, kết quả: Trong mẫu nước tiểu của Hà Thế H dương tính với ma túy, Loại Methamphetamine. Tổ công tác đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hà Thế H để trưng cầu giám định chất ma túy hoặc chuyển hoá của ma túy trong mẫu nước tiểu. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, kèm theo 01 sim số 0392.889.346.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ph đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Hà Thế H. Tại bản Kết luận giám định số: 1916/KLGD ngày 13/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph kết luận:

“Trong mẫu nước tiểu thu của Hà Thế H, gửi đến giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine”.

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Thế H khai nguồn gốc ma túy có để sử dụng là do Anh mua của Nguyễn Thành N, sinh năm 1996, nơi tH trú: Số 17/8 Lê Lợi, pH S, TP. H; Chỗ ở: thôn T, xã L, tỉnh Ph vào ngày 04/9/2025, cụ thể:

- *Lần 1*: Khoảng 18 giờ ngày 04/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy Methamphetamine (các đối tượng tH gọi là ma túy đá) cho bản thân nên A sử dụng tài khoản zalo của A là “Tuấn Anh” được đăng ký bằng số điện thoại 0392.889.346, gọi đến tài khoản zalo “Thành Nam” được đăng ký bằng số điện thoại 0378.019.596 của Nguyễn Thành N để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, N đồng ý và cho Anh số tài khoản 2030461996 mở tại Ngân hàng Techcombank để A chuyển tiền. A đã đưa 500.000 đồng cho anh Hà Minh H, sinh năm 1993 trú tại khu 5 xã V, tỉnh Ph nhờ anh H chuyển tiền vào tài khoản cho N (A không nói cho anh H biết chuyển tiền để làm gì). Sau khi chuyển tiền, N bảo A sang chỗ trọ của N ở thôn T, xã L, tỉnh Ph lấy ma túy. A đi đến điểm hẹn, khi gần đến nơi, A gọi cho N thì N nói với A ma túy đá được N đựng trong hộp giấy nhỏ, giấu ở góc tường phía sau cửa sắt lối vào khu trọ của N và gửi ảnh vị trí qua zalo để A đến lấy. Khi đến nơi, A lấy được 01 hộp giấy nhỏ, loại vỏ hộp giấy lọ thuốc nhỏ mắt bên trong có 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm có chứa ma túy đá. Sau khi lấy được ma túy, A cầm đi về khu vực trung tâm xã L, tỉnh Ph thuê 1 phòng nghỉ của 1 nhà nghỉ (A không nhớ tên nhà nghỉ) rồi một mình sử dụng hết số ma túy đá trên.

- *Lần 2*: Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, do tiếp tục có nhu cầu sử dụng ma túy đá cho bản thân nên A lại gọi qua ứng dụng Zalo cho N hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá, N đồng ý và bảo A chuyển tiền vào số tài khoản của N. A đã chuyển 500.000 đồng từ số tài khoản 0883868386888 mở tại Ngân hàng Mbbank của A đến số tài khoản 2030461996 mở tại ngân hàng Techcombank của N. Sau khi chuyển tiền, N bảo A đến chỗ trọ của N lấy ma túy. A đến điểm hẹn, khi gần đến nơi, A gọi zalo cho N, N bảo ma túy đá được N giấu trong hộp giấy nhỏ, cài ở trên bờ tường lối vào khu trọ của N và gửi ảnh vị trí qua zalo để A đến lấy. A đến và lấy được 01 hộp giấy nhỏ, loại vỏ hộp giấy lọ thuốc nhỏ mắt bên trong có 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm có chứa ma túy đá. Sau khi lấy được ma túy, A cầm đi về khu vực xã Th, tỉnh Ph thuê 1 phòng nghỉ của 1 nhà nghỉ (A không nhớ tên) rồi một mình sử dụng hết số ma túy đá mua được rồi đi về nhà ngủ. Đến 10 giờ 50 phút ngày 05/9/2025, khi A đang ở nhà thì Tổ công tác tiến hành mời về trụ sở để làm việc và lập biên bản sự việc như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Hà Thế H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập Nguyễn Thành N đến Cơ quan điều tra làm việc. Quá trình triệu tập tạm giữ của Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen xám đã qua sử dụng, kèm theo 01 thẻ sim số 0378.019.596 đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu để xét nghiệm và trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu đối với N.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành N khai đã 02 lần bán ma túy cho Hà Thế H, mỗi lần 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, phù hợp với lời khai của Hà Thế H. Nguồn gốc ma túy có để bán cho A là của Nguyễn Minh H, sinh năm 1996, nơi tH trú: Số 37, C, pH S, thành phố H, cụ thể:

- *Lần 1*: Khoảng 18 giờ ngày 04/9/2025, sau khi Thế A hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, N nói với H xem có mua được ma túy đá không để bán cho Thế A. H đồng ý và bảo N chuyển tiền vào tài khoản số 19073987434013 mở tại Ngân hàng Techcombank cho H để H liên hệ mua ma túy. Sau đó, H rủ N cùng đi đến khu vực gần Công trường Đại học L thuộc xã X, thành phố H để lấy ma túy. Tại đây, H nhận từ một nam thanh niên giao hàng một chiếc bánh gato (kiểu bánh sinh nhật), N đưa

H 200.000 đồng để thanh toán tiền bánh và tiền ship, sau đó N cùng H cầm chiếc bánh về phòng trọ của N. Tại đây, H bảo N lấy túi ma túy đá phía dưới đáy bìa giấy chiếc bánh gato. N lấy được một túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong túi có chứa hai túi nilon màu trắng có khuy bấm đều có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (là ma túy đá) và đưa cho H. H cho mỗi túi ma túy đá vào một vỏ hộp giấy nhỏ loại vỏ giấy của lọ thuốc nhỏ mắt rồi đưa N để N đưa bán cho Thế A 01 túi, còn 01 túi H nói có ai hỏi mua sẽ bán sau. Sau đó, N cất giấu hai hộp giấy có chứa túi ma túy đá ở hai vị trí khác nhau ở lối đi vào phòng trọ của N và chụp lại vị trí này rồi gửi vị trí 01 hộp giấy có chứa 01 túi ma túy đá qua ứng dụng Zalo cho Thế A để Thế A đến lấy.

- Lần 2: Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, khi N và H đang đi chơi ở pH S, Thành phố H thì Thế A tiếp tục gọi cho N qua ứng dụng Zalo hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. N bảo H bán nốt túi ma túy đá còn lại cho Thế A. H đồng ý. N bảo Thế A chuyển tiền vào tài khoản cho N. Sau khi nhận được 500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng mang tên “HA THE ANH” N giữ lại 100.000 đồng và chuyển 400.000 đồng đến tài khoản của H, rồi gửi ảnh chụp vị trí cất giấu gói ma túy còn lại cho Thế A đến lấy. Sau khi Thế A lấy được ma túy có thông báo lại với N và N đã báo lại H.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thành N, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Minh H. Quá trình triệu tập tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 356714113929117, kèm theo 01 thẻ sim số 0866.677.033, tiến hành thu mẫu nước tiểu để xét nghiệm và trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu đối với H.

Tại Cơ quan điều tra, lời khai của H phù hợp với lời khai của N về việc đưa ma túy để N bán cho Thế A. Về nguồn gốc ma túy, H khai nhận mua của một người phụ nữ tên “Phương”, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 04/9/2025, sau khi N bảo H mua ma túy để bán cho Thế A, H gọi điện qua ứng dụng Zalo đến tài khoản zalo “Phương Phương” (H biết và kết bạn qua ứng dụng zalo, không biết tên, địa chỉ cụ thể và số điện thoại của người này) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và nợ tiền trả sau. Phương đồng ý và bảo H giấu gói ma túy đá ở dưới chiếc bánh gato (dạng bánh ngọt) rồi thuê shipper gửi lên khu vực gần cổng trường Đại học L thuộc địa phận xã X, TP H cho H. Sau đó, H rủ N đi đến khu vực trên gặp một nam thanh niên (H không biết tên) lấy được 01 chiếc bánh bên dưới có ma túy rồi cùng N đem về phòng trọ của N, tại đây H bảo N lấy túi ma túy đá phía dưới đáy bìa giấy chiếc bánh gato. N lấy được một túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong túi có chứa hai túi nilon màu trắng có khuy bấm đều có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (là ma túy đá) và đưa cho H, H lấy 02 gói ma túy để vào bên trong 02 vỏ hộp thuốc nhỏ mắt rồi đưa N để bán và phù hợp với lời khai của N.

Ngoài lần mua ma túy của Phương như đã nêu trên, Nguyễn Minh H còn khai nhận, trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong, H có quen biết Nguyễn Minh T, sinh năm 1997, nơi t/h trú: số 50, ngõ T, pH V, thành phố H, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, H và T thỉnh thoảng có liên hệ với nhau, qua đó H biết T có sử dụng ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, H đã 01 lần mua ma túy của Nguyễn Minh T, cụ thể như sau: khoảng 06 giờ ngày 01/9/2025, H sử dụng ứng dụng Zalo gọi đến tài khoản “Tâm Tít” của Nguyễn Minh T hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, T đồng ý bán và cho H số tài khoản 0961508244 mở tại Ngân

hàng VPbank để H chuyển tiền. Sau đó H chuyển tiền từ số tài khoản 19073987434013 mở tại Ngân hàng Techcombank đến tài khoản của T số tiền 800.000 đồng, T hẹn H đi đến khu vực gần khu đô thị Xala H - H để giao nhận ma túy. Đến nơi hẹn, T đưa H 01 gói ma túy đã được đựng trong túi nilon màu trắng có mép dán. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ph đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh H.

Tại bản Kết luận giám định số: 2002/KLGD ngày 17/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph kết luận:

“Trong chất lỏng màu vàng chứa trong chai ghi mẫu nước tiểu của Nguyễn Thành N, sinh năm 1996, nơi tH trú: số 17, ngõ 8, Lê Lợi, pH S, TP H, gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine”.

“Trong chất lỏng màu vàng chứa trong chai ghi mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh H, sinh năm 1996, nơi tH trú: số 37, C, Ngõ Quyền, pH S, TP H, gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine”.

Quá trình phối hợp thực hiện quản lý bị can bị tạm giam, H khai báo về việc nghi có thai. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y có thai hay không đối với Nguyễn Minh H.

Tại Kết luận giám định số: A26/KLSCT-PYPT ngày 14/10/2025 kết luận: *“Tại thời điểm giám định Nguyễn Minh H có thai 07 tuần 06 ngày tuổi”.*

Căn cứ lời khai của H, ngày 24/10/2025 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Minh T. Quá trình khám xét thu giữ: 01 ống thủy tinh màu trắng hờ hai đầu được uốn cong, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình cầu, bên trong đầu hình cầu có bám dính chất màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen xám, đã qua sử dụng, số IMEI: 353979104626633, kèm 01 thẻ sim số 0961.508.244. Tiến hành kiểm tra ma túy có trong nước tiểu của Tâm, kết quả Tâm dương tính chất chất ma túy Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph giám định đối với chất màu nâu bám dính trong ống thủy tinh màu trắng hờ hai đầu, được uốn cong (thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Nguyễn Minh T).

Tại bản Kết luận giám định số: 2949/KLGD ngày 29/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph kết luận:

“Chất màu nâu bám dính bên trong vị trí đầu hình cầu của ống thủy tinh trụ tròn hờ hai đầu, được uốn cong, một đầu hình cầu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,269g (không kể bao bì); loại Methamphetamine”.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận về việc bán ma túy cho H vào ngày 01/9/2025 và phù hợp với lời khai của H. Về nguồn gốc ma túy T khai nhận: Sau khi H hỏi mua ma túy và nhận tiền chuyển khoản từ tài khoản của H, Tâm gọi qua ứng dụng Zalo cho một người nam giới tên Phong (là người T quen biết qua ứng dụng Zalo, nhưng không có số điện thoại và không biết địa chỉ cụ thể) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, Phong đồng ý và chỉ đường cho T đến khu trọ ở khu vực phường Đ (T không nhớ khu vực cụ thể), khi đến nơi gặp Phong, T đưa tiền cho Phong và nhận 01 gói ma túy đá được đựng trong túi nilon màu trắng có mép dán. Sau khi mua

được ma túy, T cầm về nhà chia số ma túy thành 02 gói, sau đó hẹn H đi đến khu vực nêu trên để giao ma túy cho H, gói ma túy còn lại T âm cất giấu tại phòng ngủ mục đích để bán thì bị thu giữ như đã nêu trên. Trước khi bị triệu tập thì T có sử dụng ma túy đá, nguồn gốc ma túy T mua của một người không rõ tên, địa chỉ cụ thể.

*** Vật chứng thu giữ, đồ vật, tài liệu thu giữ:**

- 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số: 2949/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự, là mẫu vật trả lại sau giám định. Mặt sau bì giấy có 03 loại chữ ký và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352884117924333, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0392.889.346 (của Hà Thế H);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356731116595190, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0378019596 (của Nguyễn Thành N).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356714113929117, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0866677033 (của Nguyễn Minh H);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt trước và sau bị xước sát, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 353979104626633, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0961508244 (của Nguyễn Minh T).

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKSPT-P1, ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ph truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T như bản cáo trạng số: 29/CT-VKSPT-P1 ngày 04/02/2026, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, n, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng đến **08 (Tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/9/2025 đến ngày 16/10/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức án từ

07 (Bảy) năm **06 (Sáu)** tháng đến **08 (Tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/9/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ **04 (Bốn)** năm đến **04 (Bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số: 2949/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự, là mẫu vật trả lại sau giám định. Mặt sau bì giấy có 03 loại chữ ký và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352884117924333, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0392.889.346 (của Hà Thế H);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356731116595190, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0378019596 (của Nguyễn Thành N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356714113929117, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0866677033 (của Nguyễn Minh H);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt trước và sau bị xước sát, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 353979104626633, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0961508244 (của Nguyễn Minh T).

- Truy thu số tiền 1.800.000đ (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy của Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T. Trong đó truy thu từ Nguyễn Minh H là 900.000 đồng; truy thu từ Nguyễn Thành N số tiền là 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); truy thu từ Nguyễn Minh T số tiền là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với các bị cáo, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ph, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ph, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt bị can để tạm giam, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Do háms lợi, để có tiền chi tiêu cá nhân, các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T đã mua bán trái phép chất ma túy để bán kiếm lời. Khoảng hơn 18 giờ và 22 giờ ngày 04/9/2025, tại cổng khu vực phòng trọ thuộc thôn T, xã L, tỉnh Ph, Nguyễn Minh H cùng với Nguyễn Thành N đã 02 lần bán cho Hà Thế H mỗi lần 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng/gói. Ngay sau khi mua được ma túy Hà Thế H mang đến khu vực nhà nghỉ không rõ địa chỉ và sử dụng hết, do vậy không thu giữ được vật chứng và không xác định được khối lượng ma túy Methamphetamine. Ở 02 lần bán ma túy cho Hà Thế H thì Nguyễn Minh H hưởng lợi bất chính số tiền là 900.000 đồng, Nguyễn Thành N hưởng lợi số tiền là 100.000 đồng.

Khoảng 06 giờ ngày 01/9/2025, tại đoạn đường gần khu vực cổng vào khu đô thị Xala Hà Đông - H, Nguyễn Minh T đã bán cho Nguyễn Minh H 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 800.000 đồng, sau khi mua được ma túy của T thì H đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Ngày 24/10/2025, tại nơi ở của Nguyễn Minh T, Tẩm có hành vi tàng trữ 0,269 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán thì bị phát hiện và thu giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; Nguyễn Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành N đều là đối tượng có sử dụng ma túy và có mối quan hệ thân quen với nhau. Khi Hà Thế H liên hệ mua ma túy Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh H cùng trao đổi, bàn bạc để mua ma túy bán kiếm lời. Nguyễn Minh H là người đã chủ động liên lạc với người bán để mua ma túy, sau đó cùng Nam đi nhận và đưa cho Nam trực tiếp giao dịch bán ma túy cho đối tượng Hà Thế H. Trong quá trình thực hiện cả hai bị cáo đều 02 lần cùng thực hiện bán ma túy cho Hà Thế H, do đó

hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, với vai trò tương đương nhau trong vụ án.

Đối với Nguyễn Minh T cũng là đối tượng có sử dụng ma túy, khi H hỏi mua ma túy, T đã trực tiếp mang ma túy bán cho H 01 lần với số tiền là 800.000 đồng để H sử dụng. Do vậy Nguyễn Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng và là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm hình sự khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, ngày 27/10/2022 bị Toà án nhân dân thị xã S- H xử phạt 27 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và Nguyễn Minh T, ngày 18/5/2021 bị Toà án nhân dân quận H - H xử phạt 28 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Mặc dù cả hai bị cáo đều đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí, chấp hành xong hình phạt tù nhưng đều chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này của Nguyễn Minh H và Nguyễn Minh T là trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh H, khi phạm tội bị cáo đang mang thai; trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã khai ra việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh T vào ngày 01/9/2025, giúp cơ quan điều tra khởi tố đối với Nguyễn Minh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình bị cáo nuôi 03 con nhỏ được UBND phường S xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm n, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành N, có ông nội là Nguyễn Chu C, sinh năm 1928 là Liệt sỹ và ông ngoại là Lại C, sinh năm 1925 là thương binh đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án này còn có các nội dung và đối tượng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đối với Hà Thế H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh H, Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên qua xác minh Anh, Nam, H và Tâm không đang trong thời gian cai nghiện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy hoặc quản lý sau cai nghiện. Do vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của những người này không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do vậy, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ph ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với người nữ giới tên Phương, là người H khai bán ma túy cho H vào ngày 04/9/2025. Quá trình điều tra, do H chỉ liên lạc với người này qua ứng dụng Zalo, không có số điện thoại và chỗ ở cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với Hà Minh H, là người chuyển tiền hộ Hà Thế H cho Nguyễn Thành N, nhưng H không biết A chuyển tiền để mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Hoàn là phù hợp.

Đối với nam thanh niên giao hàng là chiếc bánh bên trong có ma túy cho H và Nam, do H không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với người nam giới tên Phong, là người T khai đã bán ma túy cho T. Do T không biết địa chỉ cụ thể và các thông tin có liên quan, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với tổng số tiền các lần Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành N bán ma túy cho Hà Thế H là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) và số tiền Nguyễn Minh T bán ma túy cho Nguyễn Minh H là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*). Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu để sung ngân sách Nhà nước. Trong số tiền này Nguyễn Thành N là người đã 02 lần trực tiếp nhận tiền của đối tượng mua là Hà Thế H chuyển khoản cùng ngày 04/9/2025 mỗi lần là 500.000 đồng, sau đó Nguyễn Thành N hai lần chuyển lại sang tài khoản ngân hàng của Nguyễn Minh H là 900.000 đồng và N giữ lại 100.000 đồng; Ngày 01/9/2025 Nguyễn Minh T đã nhận số tiền từ H là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) để bán ma túy cho Nguyễn Minh H. Do vậy cần truy thu từ Nguyễn Minh H để sung ngân sách Nhà nước số tiền là 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*); từ Nguyễn Thành N 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) và từ Nguyễn Minh T số tiền là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Xét những đồ vật sau là vật Nhà nước cấm mua bán, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, cụ thể: 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số: 2949/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự, là mẫu vật trả lại sau giám định. Mặt sau bì giấy có 03 loại chữ ký và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph;

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước các đồ vật sau của các bị cáo vì liên quan đến việc phạm tội:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356731116595190, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0378019596 (của Nguyễn Thành N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356714113929117, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0866677033 (của Nguyễn Minh H);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt trước và sau bị xước sứt, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 353979104626633, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0961508244 (của Nguyễn Minh T).

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352884117924333, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0392.889.346 của Hà Thế H. Chiếc điện thoại này Hà Thế H sử dụng để liên lạc với bị cáo Nguyễn Thành N để mua ma túy. Đây là vật liên quan đến việc phạm tội do đó cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, n, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H **08 (Tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/9/2025 đến ngày 16/10/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N **08 (Tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/9/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T **04 (Bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2025.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số: 2949/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự, là mẫu vật trả lại sau giám định. Mặt sau bì giấy có 03 loại chữ ký và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ph;

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352884117924333, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0392.889.346 (của Hà Thế H);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356731116595190, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0378019596 (của Nguyễn Thành N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356714113929117, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0866677033 (của Nguyễn Minh H);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu đen + xám đã qua sử dụng, mặt trước và sau bị xước sứt, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 353979104626633, kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0961508244 (của Nguyễn Minh T).

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13, tỉnh Ph theo biên bản bàn giao vật chứng, ngày 06 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ph và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13, tỉnh Ph.

- Truy thu để sung ngân sách Nhà nước: Từ Nguyễn Minh H số tiền là 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*); từ Nguyễn Thành N 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) và từ Nguyễn Minh T số tiền là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội. Các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Ph;
- PC10 Công an tỉnh Ph;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ph;
- Phòng THA Khu vực 13 - Ph;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tư Duy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Ngọc Ánh Ngô Trung Tính

Nguyễn Tư Duy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Ph;
- PC10 Công an tỉnh Ph;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ph;
- Phòng THA Khu vực 13 - Ph;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tư Duy

